

(Ngày Quốc tế phụ nữ 08/3)

Khôi: 5 - 6 tuổi. Năm học: 2025 - 2026

Thời gian thực hiện 3 tuần (Từ ngày 23/ 02/2026 đến 13/03/2026)

Chủ đề nhánh 1: **Một số luật lệ giao thông đường bộ** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/02 đến ngày 27/02/2026)

Chủ đề nhánh 2: **Một số phương tiện giao thông đường bộ** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 02/03 đến ngày 06/03/2026)

Chủ đề nhánh 3: **Một số phương tiện giao thông đường thủy** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 09/03/2026 đến ngày 13/03/2026)

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
1.1. Phát triển vận động		
1	MT3: Kiểm soát được vận động: - Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Trẻ nghe thấy hiệu lệnh của cô ‘rẽ phải’ thì trẻ phải chạy về phía tay phải của mình hoặc ‘rẽ trái’ thì trẻ chạy về phía trái...(được khoảng 3m rồi đổi hướng) khi thực hiện vận động: + HĐH: Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần). + HĐ chiều: Ôn: Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)...
2	MT4: Phối hợp tay - mắt trong vận động: - Ném trúng đích nằm ngang	- Trẻ đứng chân trước, chân sau, tay cùng phía với chân sau, cầm túi cát nhỏ đưa cao ngang tầm mắt, nhắm đích và ném vào đích khi thực hiện vận động: + HĐH: Ném trúng đích nằm ngang + HĐ chiều: Ôn: Ném trúng đích nằm ngang...

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
3	<p>MT6: <i>Trẻ biết tập luyện các vận động bò, giúp trẻ phát triển sức mạnh của đôi chân, sự phối hợp hoạt động các cơ bắp và sự di chuyển cơ thể uyển chuyển, khéo léo, nhịp nhàng khi thực hiện vận động:</i></p> <p>+ <i>Bò theo đường đích dắc- Đi nổi bàn chân tiến lùi</i></p>	<p>- Trẻ bắt đầu bò từ điểm xuất phát (bò bằng bàn tay và cẳng chân hoặc bò bằng bàn tay và bàn chân), bò hết đường đích dắc, sau đó đứng lên tiếp tục đi nổi bàn chân tiến lùi khi thực hiện vận động:</p> <p>+ HĐH: <i>Bò theo đường đích dắc- Đi nổi bàn chân tiến lùi</i></p> <p>+ HĐ chiều: Ôn: <i>Bò theo đường đích dắc- Đi nổi bàn chân tiến lùi ...</i></p>
2.2: Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
4	<p>MT21: Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ:</p> <p>- Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu ...</p> <p>- Biết tránh một số trường hợp không an toàn:</p> <p>+ Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.</p> <p>+ Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.</p> <p>- Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.</p> <p>- Nhận ra tình huống nguy hiểm và biết cách xử lý phù hợp (tránh xa, kêu cứu, thông báo với người khác...) - (CS 14)</p>	<p>+ Hoạt động đón - trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.</p> <p>+ <u>Nhận ra tình huống nguy hiểm và biết cách xử lý phù hợp (tránh xa, kêu cứu, thông báo với người khác...)</u> - (CS 14)</p> <p>+ HĐ đón trẻ - trò chuyện; HĐ chiều: Xem tranh ảnh, video... để nhận biết một số nguy cơ không an toàn; một số tình huống nguy hiểm và cách xử lý phù hợp khi gặp trường hợp khẩn cấp...</p> <p>+ Quan sát, trò chuyện với trẻ ở các hoạt động trong ngày...</p>

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
5	<p>MT22: Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào... 	<p>+ Hoạt động đón - trả trẻ; HĐ chiều: Xem tranh ảnh, video/Trò chuyện với trẻ... một số quy định ở trường và nơi công cộng về an toàn: trẻ luôn đi cùng người lớn, khi đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy, không tự ý đi chơi, không leo trèo nguy hiểm...</p> <p>+ Quan sát, trò chuyện với trẻ ở các hoạt động trong ngày...</p>
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
2.1. Khám phá khoa học		
6	<p>MT23: Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên - (CS 50). Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật , cây cối, hoa lá xung quanh... + HĐ ngoài trời: Quan sát, trò chuyện về đặc điểm thời tiết trong ngày; Quan sát sự thay đổi của 1 số cây cối, bồn hoa... trong sân trường... + Quan sát, trò chuyện với trẻ ở các hoạt động trong ngày...
7	<p>MT24: Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét một số PTGT, biển báo giao thông, luật lệ giao thông đường bộ đơn giản... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> + HĐNT: Quan sát một số PTGT, biển báo giao thông, đơn giản... + HĐ góc: Xem tranh ảnh, làm sách, Album phân nhóm theo đặc điểm công dụng, nơi hoạt động của một số phương tiện giao thông (đường bộ, đường thủy, đường hàng không) + HĐ chiều: Trò chơi: Nghe âm thanh đoán phương tiện giao thông...

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		+ Quan sát, trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày: HĐ đón- trả trẻ; HĐH; HĐ chiều ...
8	MT25: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.	- Trẻ biết làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán: + HĐNT: Thí nghiệm: Gieo hạt ở các môi trường sống khác nhau... Quan sát sự phát triển của cây từ hạt ở các môi trường sống khác nhau; Sự hòa tan của nước; Núi lửa phun trào... + QS sự thay đổi của hạt giống đã gieo ở góc thiên nhiên hàng ngày...
9	MT26: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận về đối tượng . - Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn - (CS 53).	+ HĐH: Khám phá về một số phương tiện giao thông đường bộ. Khám phá chiếc xe đạp trẻ em... (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E</i>) + HĐ góc; HĐ chiều: Xem tranh ảnh; băng hình; làm sách; phân nhóm một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không. + HĐ trò chuyện, xem tranh ảnh, video... về một số phương tiện giao thông, công dụng và nơi hoạt động... trong các HĐH, HĐ đón trẻ , trò chuyện, HĐ chiều, HĐNT...
10	MT29: Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.	+ HĐ chiều: Trò chơi mê cung: “ Tìm đúng nơi hoạt động cho PTGT” + Cô QS, trò chuyện, tạo tình huống cho trẻ tìm ra cách giải quyết những vấn đề đơn giản phát sinh trong các hoạt động hàng ngày, ví dụ: Làm thế nào để xếp chồng các

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		khỏi không bị đổ; làm thế nào để lấy được quả bóng ở trên cao...
2.2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
11	MT34: So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.- So sánh, thêm, bớt số lượng trong phạm vi 10 –(CS 43).	* <u>So sánh, thêm, bớt số lượng trong phạm vi 10</u> - (CS 43): + HĐH: Nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 9 TC: Tìm đúng số nhà... + HĐ chiều: Ôn luyện, thêm bớt trong phạm vi 9; Hoàn thiện vở LQVT... + Tạo tình huống cho trẻ thực hành ở các hoạt động trong ngày
12	MT35: Tách, gộp số lượng trong trong phạm vi 10 - (CS 42).	- Trẻ biết cách chia 8 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau và so sánh: + HĐH: Tách/gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9... + HĐ chiều: Ôn luyện, tách gộp trong phạm vi 9; Hoàn thiện vở LQV toán... + Tạo tình huống cho trẻ thực hành ở các hoạt động trong ngày
2.3. Khám phá xã hội		
13	MT50: <i>Trẻ mở rộng hiểu biết về thế giới xung quanh (cảnh quan thiên nhiên, nghề nghiệp của người lao động, các di tích, danh lam thắng cảnh...). Biết quan sát, so sánh, đặt câu hỏi và đưa ra nhận xét đơn giản về những gì trẻ được trải nghiệm.</i>	+ Hoạt động trải nghiệm: Tham quan trải nghiệm quây thuốc Tân Dược; Tham quan một số khu vực trong trường mầm non... + Quan sát, trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày như: HĐ đón – trả trẻ, HĐH, HĐ góc, HĐNT...
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
3.1 . Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày		

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
14	MT55: Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông....	<ul style="list-style-type: none"> + Trẻ hiểu được nghĩa khái quát về phương tiện giao thông và nhận biết một số loại phương tiện giao thông quen thuộc và phân biệt được một số phương tiện giao thông phổ biến theo môi trường hoạt động (đường bộ, đường thủy, đường hàng không) thông qua hoạt động khám phá về một số phương tiện giao thông. + Quan sát, trò chuyện với trẻ ở các hoạt động trong ngày...
15	MT60: Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao <i>Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...</i>	<ul style="list-style-type: none"> + HĐ: Thơ: Đàn kiến nó đi; Chú cảnh sát giao thông; Trên đường; Khuyên bạn; Tiếng còi tàu; Đèn xanh, đèn đỏ.... + Hoạt động biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: Trẻ tham gia các hoạt động đọc thơ, ca dao, đồng dao... phù hợp với chủ đề + HĐ chiều: Nghe, đọc, ôn một số bài thơ ... có nội dung trong chủ đề.
16	MT62: Đón được vai của nhân vật trong truyện. <i>Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi</i>	<ul style="list-style-type: none"> + HĐ: Truyện: Qua đường; Một phen sợ hãi; Những tám biển biết nói.... + HĐ góc: Xem tranh truyện có nội dung truyện trong chủ đề... + HĐ chiều: Ôn/Nghe/tập đóng kịch 1 số câu chuyện có nội dung trong chủ đề...
17	MT67: Nhận biết một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống – (CS 37). Nhận ra ký hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra – vào, cấm lửa, biển báo giao thông...	<ul style="list-style-type: none"> + HĐ Đón-trả trẻ; HĐ chiều: Trò chuyện/xem tranh ảnh, video về một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống: Nơi nguy hiểm, lối ra-vào, cấm lửa, biển báo giao thông... + Hoạt động ngoài trời: Quan sát một số biển báo giao thông đơn giản.
3.2. Làm quen với việc đọc - viết		

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
18	<p>MT68: Nhận biết, gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS 38).</p> <p>- Nghe và nhận ra âm giống nhau trong tiếng-(CS 39).</p>	<p>- Trẻ nhận biết, phát âm đúng được những chữ cái đã biết qua tên đồ dùng , đồ chơi, tên góc...trong lớp.</p> <p>+ HĐH: - Làm quen chữ cái: p, q - Trò chơi chữ cái: h, k</p> <p>- TC: Nặn chữ; Tìm chữ theo hiệu lệnh; tìm chữ trong từ dưới tranh lô tô; về đúng số nhà...</p> <p>+ HĐ góc: Nặn: h, k. Tô màu chữ: p, q in rộng; ...</p> <p>+ HĐ chiều: Ôn nhận biết các chữ cái đã học dưới dạng trò chơi; Hoàn thiện vở Bé tập tô...</p> <p>+ HĐ chơi, HĐNT: Xếp sỏi, hạt thành chữ: h, k ...</p> <p>+ TC: Thi xem ai nói giỏi/ Ai thông minh hơn; Thi nói nhanh...</p> <p>+ HĐ trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày...</p>
19	<p>MT69: Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.</p> <p>- Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “ viết” - (CS 40).</p> <p>- Bắt chước hành vi “ viết” - (CS 41).</p>	<p>- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ; biết sao chép một số ký hiệu, chữ cái đơn giản...</p> <p>- Trẻ có thể bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái.</p> <p>+ HĐH: Tập tô, đồ chữ cái: h, k</p> <p>+ HĐ góc: Trẻ đọc những chữ cái: h, k. Tô chữ in rộng, tô theo viền chữ cái, tô theo chấm mờ, viết trên bảng con...</p> <p>+ Trẻ “viết” của mình vào tranh sau khi vẽ...</p> <p>+ Quan sát trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày...</p>
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
4.1: Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội		

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
20	MT85: Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	+ Trẻ chú ý lắng nghe cô và nói, biết chờ đến lượt không ngắt lời người khác trong các hoạt động: HĐ đón trẻ; HĐH, HĐNT; HĐG; HDC...
5. Kỹ năng xã hội		
21	MT89: Trẻ biết và thực hiện được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân phù hợp với hoàn cảnh. Biết đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết.	- Thực hiện được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân + HĐH: Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi... + HĐH: Bé làm gì khi bị lạc... + HĐ QS, trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày...
6. Lĩnh vực thẩm mỹ		
6.1. cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật		
22	MT95: Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	+ HĐ: Nghe hát: Thuyền về bến (Dân ca Nghệ Tĩnh); Lý kéo chài (Dân ca Nam Bộ); Anh phi công ơi; Bác đưa thư vui tính... + Quan sát trẻ trong các HĐ chiều; HĐ LQVTPVH: Nghe một số bài hát, bản nhạc, bài thơ, ca dao, tục ngữ câu chuyện... có nội dung trong chủ đề.
6.2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
23	MT97: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: - Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... - Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	+ HĐ: Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố; Đi đường em nhớ; Quà 8/3; Đi trên vỉa hè bên phải; Em đi chơi thuyền... + HĐ: - Vận động: Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Em đi qua ngã tư đường phố... - Vận động minh họa: Em đi chơi thuyền...

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		<p>- Vận động: Vẽ tay theo tiết tấu phối hợp: Em đi qua ngã tư đường phố...</p> <p>+ HĐ góc: Hát, múa, vận động theo nhạc một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>+ Hoạt động chiều: Hát, vận động theo ý thích một số bài hát có nội dung trong chủ đề.</p>
24	<p>MT99: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:</p> <p>- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.</p>	<p>- Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:</p> <p>+ HĐ: Vẽ các phương tiện giao thông bé thích; Vẽ tàu thuyền trên biển...</p> <p>+ HĐ: Xé dán tàu thuyền trên biển; Xé dán cột đèn giao thông; Cắt dán ô tô, máy bay, thuyền buồm, tàu hỏa...</p> <p>+ HĐ: Nặn cột đèn giao thông...</p> <p>+ HĐ: Gấp máy bay, thuyền buồm...</p> <p>- HĐ vẽ/nặn/xé dán theo ý thích một số nội dung trong chủ đề.</p> <p>- HĐ góc: Vẽ/ nặn/ xé dán về một số các con vật theo ý thích có nội dung trong chủ đề.</p>
6.3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật		
25	<p>MT102: Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.</p> <p>- Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.</p> <p>- Thể hiện cảm xúc tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện...</p>	<p>+ HĐH: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề “Một số phương tiện và luật lệ giao thông”</p> <p>+ QS trẻ trong các HĐ góc; HĐ chiều: Hát, múa, đọc thơ, kể chuyện... có nội dung trong chủ đề</p>

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
26	<p>MT103: Tạo ra sản phẩm tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó - (CS61).</p> <p><i>- Có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối</i></p>	<p>- Biết tạo ra sản phẩm tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó:</p> <p><i>- Sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối - Lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm:</i></p> <p>+ HĐH: Làm thiệp tặng mẹ, bà, cô nhân dịp ngày 08/03...</p> <p><i>(Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP)</i></p>
27	<p>MT105: Thể hiện vai diễn theo ý tưởng của bản thân, phù hợp với đặc điểm, tính cách của nhân vật - (CS 62).</p>	<p>+ HĐ Chiều: Cùng cố phát huy sáng tạo của trẻ: Kể lại chuyện theo vai; Tập đóng kịch/ tập kể lại một số câu chuyện đã biết có nội dung trong chủ đề...</p>
7. Tiếp cận với việc học		
28	<p>MT111: Thảo luận, giải thích, trình bày suy nghĩ của bản thân - (CS 69)</p>	<p>+ Trẻ mạnh dạn tham gia thảo luận, giải thích trình bày suy nghĩ của bản thân khi tham gia các hoạt động hàng ngày: HĐH, HĐNT; HĐG....</p>

MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Môi trường bên trong lớp học

- Trang trí chủ đề sinh động theo hướng mở
- Trang trí ảnh theo chủ đề
- Tranh ảnh về một số hoạt động theo chủ đề
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề
- Giấy vẽ, bút màu, sáp màu, màu nước, keo dẻo
- Sách tạo hình, sách bé làm quen với toán
- Sách giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội
- Sách làm quen với chữ cái

- Giấy khổ A4, sách tập tạo hình
- Dụng cụ âm nhạc, đàn Organ
- Xắc xô, xúc sắc, trống lắc
- Đồ dùng phục vụ 5 góc...

2. Môi trường ngoài lớp học

- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh, sạch, đẹp
- Góc thiên nhiên trồng cây đa dạng phong phú
- Có đồ dùng, đồ chơi cho trẻ trải nghiệm
- Góc tuyên truyền cha mẹ học sinh

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Oanh

**Người xây dựng
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

(Đã ký)

Trần Thị Chi